

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST

Ngày 31-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuyên Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 18/7/2018 đối với bị cáo:

Dương Tiến H, sinh năm 1982 tại xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông Dương Tiến H (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); Có vợ là: Phạm Thị U, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014 hiện đang ở với mẹ; Vợ: Nguyễn Thị N (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 15/QĐ/XPVPHC ngày 15/01/2008 của Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1991; Có mặt.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình;

- Người làm chứng:

1. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1986;
2. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1960;
3. Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1959;
4. Anh Đỗ Duy T, sinh năm 1992;

Đều trú tại: Thôn P, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

5. Chị Đặng Thị T2, sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn H, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

6. Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn H, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/5/2018, chị Vũ Thị T và Dương Tiến H xảy ra cãi nhau, H tát chị T một cái. Lúc này, có anh Lê Văn T và Trần Ngọc T và 03 nam thanh niên đi làm về qua, thấy chị T kêu cứu đã dừng lại can ngăn. Anh T và anh T đã đâm H, sau đó đưa chị T về nhà chị T ở xã X. Khi về đến nhà, chị T có gọi một số người nhà và trưởng thôn đến yêu cầu H rời khỏi nhà chị T, H đồng ý và ra về. Anh T có dặn nếu H lại đến thì gọi điện thoại cho T đến can thiệp giúp. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày H đến nhà chị T. Chị T1 gọi cho anh Thắng đến giúp. Anh Thắng đến nhà chị T, vào trong nhà, giữa anh T và H xảy ra cãi nhau. Do bức tức vì bị anh T và bạn anh T đánh lúc sáng, H chạy vào trong buồng nhà chị T lấy một con dao lưỡi bằng sắt, cán bằng gỗ dài khoảng 25 cm, bản dao rộng khoảng 7cm ra đứng đối diện, chéch chéo với anh T. H cầm dao bằng tay phải chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, anh T giơ cả hai tay lên đỡ, bị chém trúng và bị thương ngón 3, ngón 4, ngón 5 bàn tay phải và ngón 1 bàn tay trái. Anh T lao vào túm lấy hai cổ tay H để giằng con dao. H đùn đẩy, giằng giật, ngoáy cổ tay cầm dao làm lưỡi dao cắt rách da căng tay phải anh T. H và anh T tiếp tục giằng co, đùn đẩy nhau ra ngoài sân, H đẩy phần lưỡi dao cửa rách da vùng mặt trong đùi phải của anh T. Chị T vào can ngăn, H cầm dao chạy bộ rời khỏi nhà chị T. Anh T bị thương, được chị T đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã X rồi chuyển đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 29/5/2018 đến ngày 07/6/2018 được xuất viện, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: **22%**.

Trong lúc giằng co con dao với anh T, H bị lưỡi dao tác động vào, bị thương rách da ngón trỏ bàn tay trái và rách da vùng ngực trái, đã được xử lý vết thương, không phải nhập viện điều trị và không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Lời khai của người bị hại, những người làm chứng; Báo cáo vụ việc ngày 29/5/2018 của Ban công an xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập hồi 14 giờ 16 phút ngày 29/5/2018 đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 63/18/TgT ngày 01/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình, kết luận về thương tích của anh Lê Văn T: “ *Nhiều thương tích vùng cẳng tay phải, bàn tay phải, bàn tay trái và vùng đùi bên phải do vật sắc nhọn tác động làm đứt gân duỗi ngón III, V bàn tay phải, gãy đốt 1 ngón IV bàn tay phải, khuyết da đầu đốt 3 ngón I bàn tay trái, đã được xử trí: mổ nối gân ngón III, V bàn tay phải; tạo mỏm cụt ngón IV bàn tay phải, bột cố định cẳng bàn tay phải, dùng các loại thuốc: kháng sinh, giảm đau, chống viêm, chống phù nề, chăm sóc vết thương hàng ngày. Hiện tại các vết thương còn đau rất liên tục, đang mang bột cố định cẳng – bàn tay phải, cứng các khớp liên đốt ngón III và ngón V bàn tay phải.* ”

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 22% (Hai mươi hai phần trăm) ”.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSVT ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Dương Tiến H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: đề nghị chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và người bị hại, bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại số tiền là 120.900.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các

hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo, người bị hại không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của người bị hại, những người làm chứng và được chứng minh bằng: Báo cáo vụ việc của Ban công an xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, Bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, tại nhà ở của gia đình chị Vũ Thị T tại thôn P, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình, do có mâu thuẫn nên Dương Tiến H đã dùng dao lưỡi bằng sắt, cán bằng gỗ dài khoảng 25 cm, bản dao rộng khoảng 07cm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái và giằng co nhau con dao làm cho anh Lê Văn T bị nhiều thương tích căng tay phải, bàn tay phải, bàn tay trái, vùng đùi phải làm đứt gân duỗi ngón III, V bàn tay phải, gãy đốt 1 ngón IV bàn tay phải, khuyết da đầu đốt 3 ngón I bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **22%** (*Hai mươi hai phần trăm*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã dùng dao chém và gây thương tích cho người khác gây hậu quả nghiêm trọng, làm người bị hại thương tích nhiều nơi trên cơ thể, mất một ngón tay thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” tuy đã hết thời gian không bị coi là có tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thời gian tham gia quân đội và người bị hại có một phần lỗi theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho người bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và bị cáo thỏa thuận: Bị cáo có trách nhiệm thanh toán toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại tổng số tiền là 120.900.000đ (*Một trăm hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng*), xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Tiến H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Dương Tiến H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, bị cáo Dương Tiến H phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn T số tiền là 120.900.000đ (*Một trăm hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán, theo mức lãi xuất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.045.000 đồng (Sáu triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/7/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương